CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco (HSX: AST)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	66,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	3.4%	**23.4%**	**20.4%**

Q2/25

ROE 30.8% +/- YoY ▲ 8.7%

Q2/25

DT thuần 394 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 9.00 ▲ 2.3% YoY ▲ 84.0 ▲ 27.0%

6T 2025

DT thuần 779 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 130 ▲ 19.9%

Q2/25

LN gộp 251 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 8.00 ▲ 3.3% YoY ▲ 63.0 ▲ 33.6%

6T 2025

LN gộp 494 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 99.0 ▲ 25.0%

Q2/25

LN thuần 85.3 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 3.50 ▼ 3.9% YoY ▲ 32.8 ▲ 62.5%

6T 2025

LN thuần 174 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 61.0 ▲ 54.0%

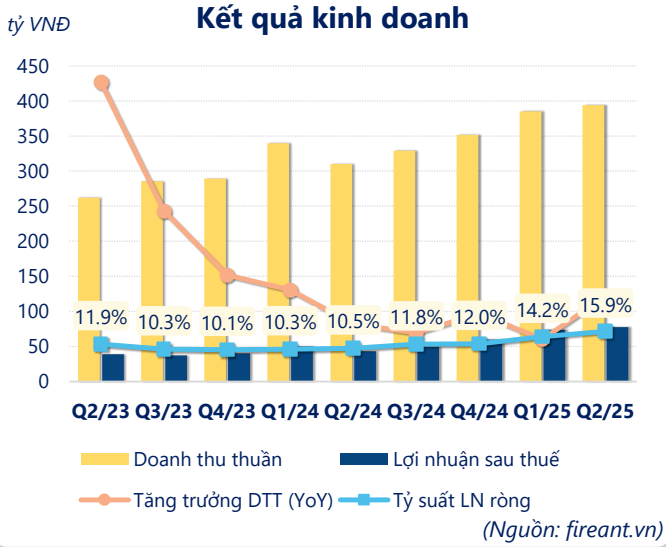
Q2/25

LN sau thuế 77.5 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 3.70 ▲ 5.1% YoY ▲ 34.5 ▲ 80.3%

6T 2025

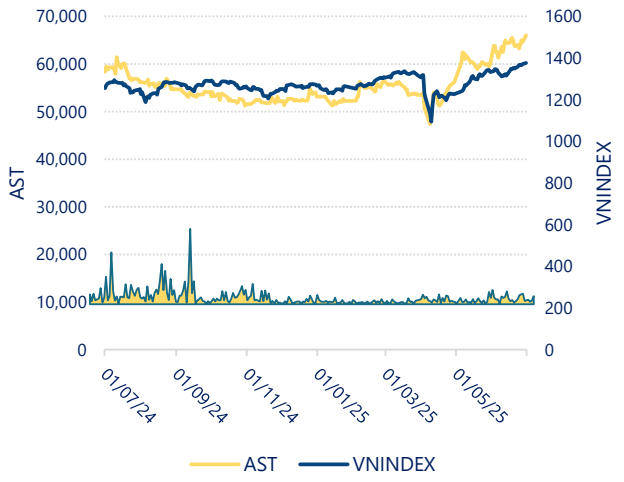
LN sau thuế 151 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 57.9 ▲ 62.5%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

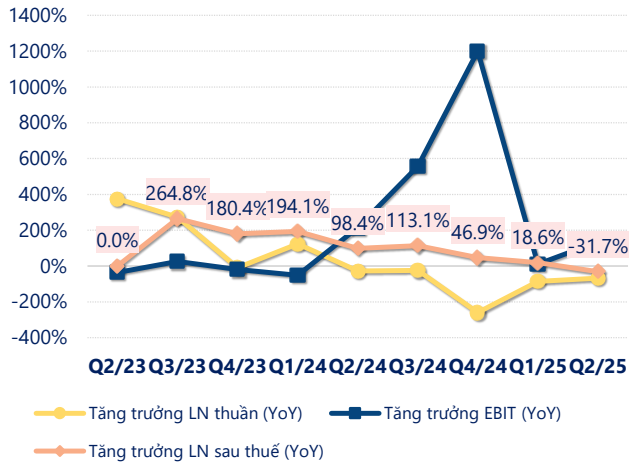
Lịch sử giá



CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco (HSX: AST)

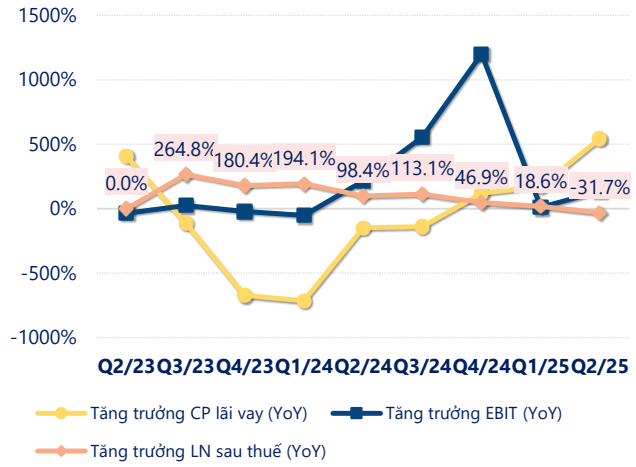
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



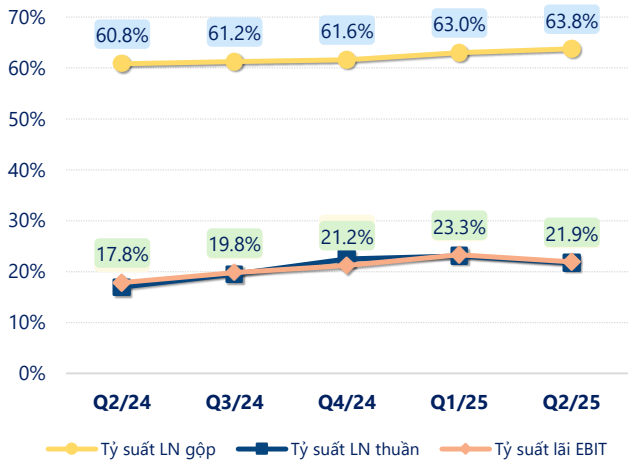
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



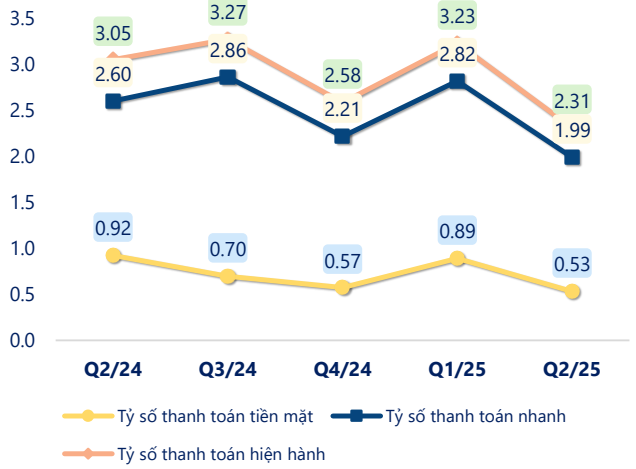
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



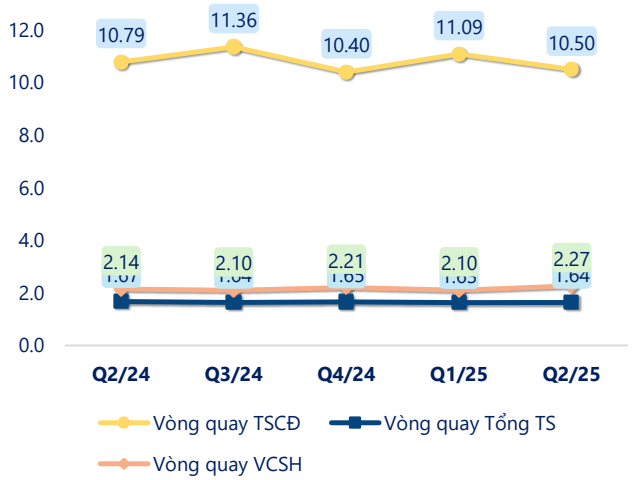
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



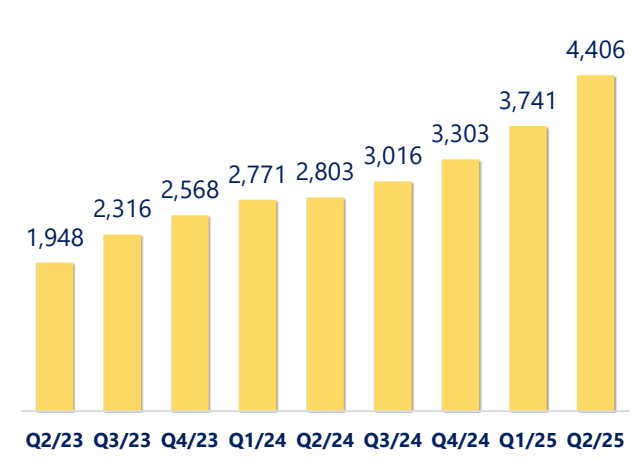
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

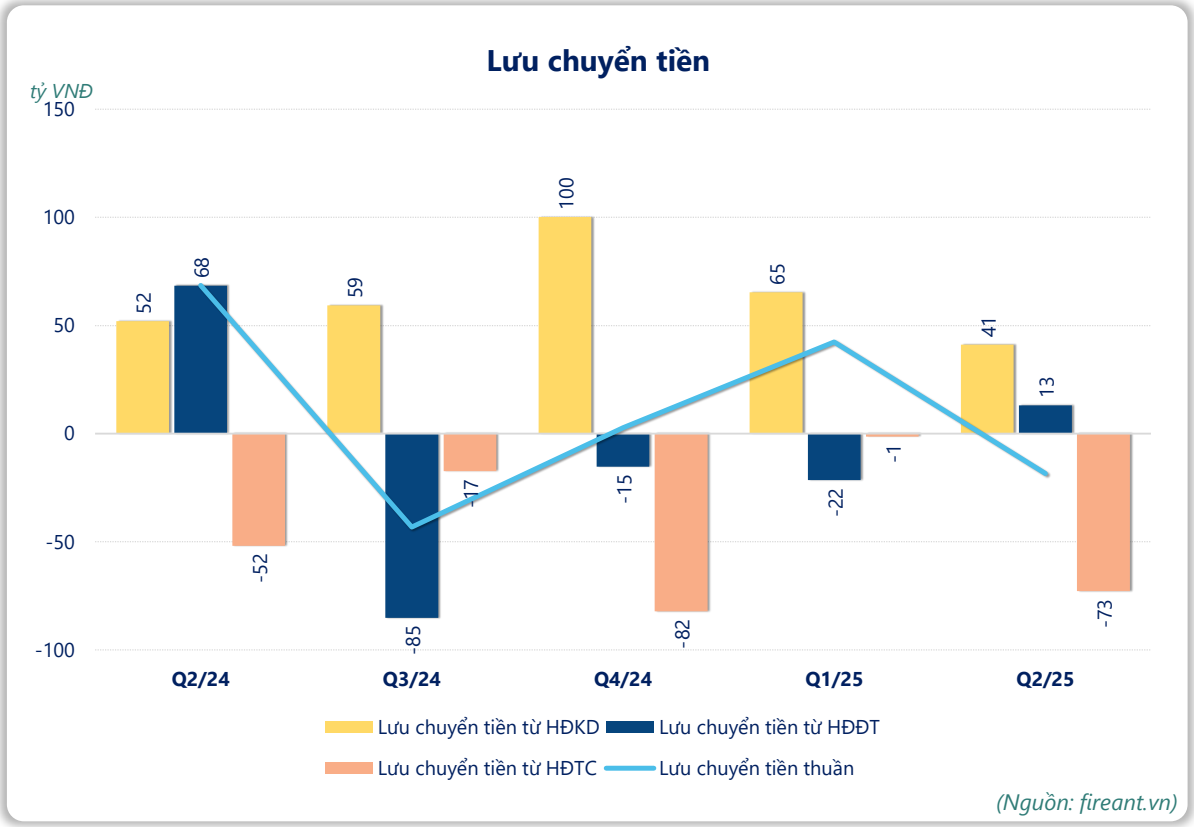


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco (HSX: AST)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**394**	**310**	**27.0%**	**779**	**649**	**19.9%**
Giá vốn hàng bán	143	121	17.9%	285	254	12.0%
Lợi nhuận gộp	251	188	33.6%	494	395	25.0%
Doanh thu HĐTC	4.00	4.21	-5.1%	8.07	9.03	-10.6%
Chi phí TC	1.12	0.53	112%	1.06	2.41	-56.1%
Chi phí lãi vay	0.70	0.57	23.5%	1.36	1.02	33.1%
LN trong công ty LKLD	**4.61**	**-1.04**	**543%**	**6.39**	**-3.48**	**283%**
Chi phí bán hàng	120	91.3	31.2%	231	190	21.7%
Chi phí QLDN	**53.5**	**47.3**	**13.1%**	**102**	**95.5**	**7.2%**
LN thuần từ HĐKD	85.3	52.5	62.5%	174	113	54.0%
Lợi nhuận khác	**0.22**	**2.17**	**-90.0%**	**0.47**	**4.64**	**-89.9%**
LN trước thuế	85.5	54.7	56.4%	175	118	48.4%
Lợi nhuận sau thuế	**77.5**	**43.0**	**80.3%**	**151**	**93.1**	**62.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**62.6**	**32.6**	**91.9%**	**117**	**67.6**	**73.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)